

NGÔ THỊ NGA



KỸ THUẬT PHẢN ỨNG



NHÀ XÃ TẮC TRẦN KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT



NGÔ THỊ NGA

KỸ THUẬT PHẢN ỨNG

In lần thứ 2, có chỉnh sửa

Sách chào mừng 50 năm thành lập
Trường Đại học Bách khoa Hà Nội



NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT
HÀ NỘI - 2006

LỜI NÓI ĐẦU

Giáo trình "KỸ THUẬT PHẢN ỨNG" này được biên soạn theo đề cương môn học chính thức cùng tên của Viện Khoa học và Công nghệ Môi trường, trường Đại học Bách khoa Hà Nội.

Nội dung bao gồm: phương trình tỷ lệ lượng; nhiệt động học phản ứng; động học phản ứng cho hệ đồng thể, dị thể và sinh hoá; mô hình các loại thiết bị phản ứng; động lực học và tính ổn định của thiết bị phản ứng.

Trong từng chương có trình bày cơ chế và mô hình hoá quá trình, mô tả nguyên lý cấu tạo và làm việc của một số thiết bị điển hình, ở mỗi phần có kèm theo ví dụ và bài tập liên quan.

Giáo trình cũng dành một phần để giới thiệu áp dụng các kiến thức cơ bản của môn kỹ thuật phản ứng trong công nghệ môi trường.

Giáo trình này được dùng làm tài liệu giảng dạy cho sinh viên ngành công nghệ môi trường và đồng thời cũng có thể làm tài liệu tham khảo cho sinh viên các ngành liên quan và bạn đọc có quan tâm tới lĩnh vực này.

Do biên soạn lần đầu, giáo trình không tránh khỏi thiếu sót, rất mong nhận được những ý kiến đóng góp của bạn đọc và đồng nghiệp để giáo trình được hoàn chỉnh trong lần tái bản sau.

Tác giả

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU	3
CÁC KÝ HIỆU CHÍNH	9
<i>Chương I. NHỮNG KHÁI NIỆM CƠ BẢN</i>	11
I.1. Những khái niệm cơ bản	13
I.2. Phân loại phản ứng hoá học	15
I.3. Phân loại thiết bị phản ứng	16
<i>Chương II. PHƯƠNG TRÌNH TỶ LƯỢNG</i>	20
II.1. Phương trình tỷ lượng đối với phản ứng đơn giản	20
II.2. Bước phản ứng, cân bằng mol, quan hệ giữa bước phản ứng và nồng độ của các cấu tử	21
II.3. Độ chuyển hoá, quan hệ giữa độ chuyển hoá với bước phản ứng và nồng độ các cấu tử	24
II.4. Phương trình tỷ lượng đối với phản ứng phức tạp	25
<i>Chương III. NHIỆT ĐỘNG HÓA HỌC</i>	30
III.1. Những nguyên lý cơ bản của nhiệt động học	31
III.2. Thông số nhiệt động và phương trình trạng thái	32
III.3. Thể nhiệt động, đại lượng mol riêng phần và thể hoá học	35
III.4. Biến đổi năng lượng trong hệ phản ứng	38
III.4.1. Hiệu ứng nhiệt của phản ứng hoá học	38
III.4.2. Quan hệ giữa nhiệt và chất trong phản ứng hoá học	40
III.5. Cân bằng hoá học	42
III.5.1. Điều kiện cân bằng hoá học	42
III.5.2. Định luật tác dụng, hằng số cân bằng	44
III.5.3. Xác định nồng độ cân bằng trong hỗn hợp khí lý tưởng	50
III.5.4. Cân bằng hoá học đối với hệ dị thể	52

<i>Chương IV. ĐỘNG HỌC PHẢN ỨNG</i>	54
IV.1. Động học phản ứng hệ đồng thể	55
IV.1.1. Tốc độ phản ứng và tốc độ chuyển hoá đối với phản ứng đơn giản	55
IV.1.2. Tốc độ phản ứng và tốc độ chuyển hoá đối với phản ứng phức tạp	56
IV.1.3. Các yếu tố ảnh hưởng tới tốc độ phản ứng	59
IV.1.4. Một số ví dụ về mô hình động học hệ đồng thể	62
IV.2. Động học phản ứng hệ dị thể	68
IV.2.1. Phản ứng hệ khí có xúc tác rắn xốp	69
IV.2.1.1. Xúc tác rắn xốp và tác dụng của xúc tác rắn xốp	69
IV.2.1.2. Cơ chế của phản ứng hệ khí có xúc tác rắn xốp	71
IV.2.1.3. Phương trình động học phản ứng hệ khí có xúc tác rắn xốp của Hougen - Watson (hay Langmuir - Hinshelwood)	84
IV.2.1.4. Phương trình động học của Mars - van Krevelen	86
IV.2.1.5. Kết hợp các bước trong phản ứng hệ khí có xúc tác	89
IV.2.1.6. Ví dụ: Xây dựng mô hình động học cho quá trình tổng hợp amoniac	92
IV.2.2. Phản ứng hệ khí lỏng	95
IV.2.2.1. Các thuyết và một số khái niệm thường dùng trong phản ứng hệ khí - lỏng	96
IV.2.2.2. Miền phản ứng và ý nghĩa của các miền đó trong xác định động học phản ứng	100
IV.2.2.3. Phương pháp thực nghiệm khảo sát phản ứng hệ khí - lỏng	108
IV.2.2.4. Ví dụ về khảo sát phản ứng hệ khí - lỏng	109
IV.2.3. Phản ứng hệ khí - rắn	114
IV.2.3.1. Phản ứng giữa chất rắn xốp và khí	116
IV.2.3.2. Ví dụ phản ứng khí hoá than	120
IV.2.3.3. Phản ứng giữa chất rắn mịn và khí, sản phẩm tạo thành là chất rắn xốp	123
IV.2.4. Phản ứng sinh học	124
IV.2.4.1. Thành phần và cơ chế hoạt động của vi sinh vật	124
IV.2.4.2. Phương trình động học Michaelis - Menten và Monod	128
IV.2.4.3. Phương pháp xác định các hằng số v_{max} , μ_{max} , k_m và k_s	131

IV.2.4.4. Mô hình động học trong các thiết bị phản ứng sinh hoá	134
IV.2.4.5. Quan hệ giữa phản ứng và sinh khối vi sinh vật	138
IV.2.4.6. Các thiết bị phản ứng sinh học	141
<i>Chương V. MÔ HÌNH CÁC LOẠI THIẾT BỊ PHẢN ỨNG</i>	148
V.1. Thiết bị phản ứng lý tưởng cho hệ đồng thời	148
V.1.1. Thiết bị khuấy trộn gián đoạn	148
V.1.2. Thiết bị khuấy trộn liên tục	154
V.1.3. Thiết bị đẩy lý tưởng	157
V.1.4. So sánh các loại thiết bị phản ứng	160
V.2. Chế độ nhiệt trong thiết bị phản ứng lý tưởng cho hệ đồng thời	165
V.2.1. Cân bằng nhiệt trong thiết bị phản ứng	166
V.2.2. Các chế độ nhiệt trong thiết bị khuấy trộn làm việc gián đoạn	171
V.2.2.1. Chế độ dằng nhiệt	171
V.2.2.2. Chế độ đoạn nhiệt	174
V.2.2.3. Chế độ đa biến nhiệt	175
V.2.3. Các chế độ nhiệt trong thiết bị khuấy trộn làm việc liên tục	176
V.2.3.1. Chế độ dằng nhiệt	176
V.2.3.2. Chế độ đoạn nhiệt	177
V.2.3.3. Chế độ đa biến nhiệt	178
V.2.4. Các chế độ nhiệt trong thiết bị đẩy lý tưởng	179
V.2.4.1. Chế độ dằng nhiệt	179
V.2.4.2. Chế độ đoạn nhiệt	181
V.2.4.3. Chế độ đa biến nhiệt	183
V.3. Các dãy thiết bị phản ứng	187
V.3.1. Dãy thiết bị nối tiếp	187
V.3.2. Hệ thiết bị mắc song song	194
V.3.3. Thiết bị phản ứng có dòng tuần hoàn	195
V.4. Chế độ thuỷ động thực trong thiết bị phản ứng hệ đồng thời	198
V.4.1. Mô hình thiết bị khuấy trộn liên tục với dòng chết	202
V.4.2. Mô hình thiết bị khuấy trộn liên tục với dòng chảy qua (đoản dòng)	202
V.4.3. Mô hình kết hợp	205

Chương VI. ĐỘNG HỌC VÀ ĐỘ ỔN ĐỊNH TRONG THIẾT BỊ 207
PHẢN ỦNG KHUẤY TRỘN LIÊN TỤC

VI.1. Cân bằng vật chất và cân bằng nhiệt trong thiết bị khuấy trộn liên tục bất ổn định	208
VI.2. Điểm làm việc ổn định của thiết bị khuấy trộn liên tục	211
VI.3. Tính ổn định trong thiết bị khuấy trộn liên tục	214
VI.4. Ví dụ về động học phản ứng và độ ổn định trong thiết bị khuấy trộn liên tục	220

Chương VII. ỨNG DỤNG KỸ THUẬT PHẢN ỦNG TRONG CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG 224

VII.1. Phương pháp hoá học trong xử lý nước thải	224
VII.1.1. Phương pháp trung hoà	225
VII.1.2. Phương pháp kết tủa	228
VII.1.2.1. Trung hoà kết tủa kim loại trong dung dịch loãng	229
VII.1.2.2. Trung hoà kết tủa kim loại trong dung dịch đậm đặc	232
VII.1.3. Khử độc nước thải chứa xyanua	232
VII.1.3.1. Khử độc xyanua với natri hypoclorit NaOCl	232
VII.1.3.2. Oxy hoá xyanua với oxy và hợp chất chứa oxy	236
VII.1.3.3. Khử độc xyanua bằng phương pháp kết tủa với muối sắt II	238
VII.1.4. Khử độc các hợp chất crôm trong nước thải	239
VII.1.4.1. Khử độc cromat với oxit lưu huỳnh và sunfit	240
VII.1.4.2. Khử độc cromat với hợp chất sắt II	241
VII.1.4.3. Khử độc cromat bằng phương pháp kết tủa	241
VII.2. Phương pháp sinh học trong xử lý nước thải	242
VII.2.1. Phương pháp bùn hoạt tính	242
VII.2.2. Tính COD trên cơ sở phản ứng oxy hoá	25
VII.2.3. Ví dụ về tính lượng khí (biogas) tạo thành do quá trình phân hủy yếm khí	251
BÀI TẬP MÔN KỸ THUẬT PHẢN ỦNG	254
TÀI LIỆU THAM KHẢO	259

